

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2019/HC-PT

Ngày 12-11-2019

*“V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Bà Lê Thúy Cầu
Ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 202/2019/TLPT-HC ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc “*Khiếu kiện quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 02/2019/HC-ST ngày 24-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên bị kháng cáo; giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hùng T và bà Lương Thị T1

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P1, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lương Thị T1: Ông Nguyễn Hùng T và ông Nguyễn Cam

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P1, tỉnh Phú Yên.

2. Người bị kiện: Chủ tịch UBND huyện P1, tỉnh Phú Yên

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên

3.2. Ủy ban nhân dân xã H, huyện P1, tỉnh Phú Yên

3.3. Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị Hải Y.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P1, tỉnh Phú Yên.

4. **Người kháng cáo:** Người khởi kiện ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 05/6/2018, Ủy ban nhân dân xã H lập biên bản vi phạm hành chính số 264/BB-VPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ và lĩnh vực đất đai đối với ông Nguyễn Hùng T, hành vi vi phạm điểm a khoản 8 Điều 12 Nghị định số 46/2016 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 102/2014. Ngày 14/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 3190/QĐ-KPHQ, buộc ông Nguyễn Hùng T dỡ bỏ công trình xây dựng trái phép, khôi phục tình trạng ban đầu. Ông Nguyễn Hùng T không chấp hành nên ngày 06/7/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 tiếp tục ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3709/QĐ-CCXP tại Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 3190/QĐ-KPHQ.

Ngày 28/8/2018, vợ chồng ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1 có đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy các Quyết định 3190/QĐ-KPHQ và 3709/QĐ-CCXP của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 vì các lý do: Vợ chồng ông T thừa nhận có vi phạm như biên bản ghi nhận nhưng công trình này được xây dựng trên phần đất nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Lê Văn M, bà Nguyễn Thị Hải Yến năm 2014, hiện hai bên đang có tranh chấp và Tòa án đang thụ lý giải quyết, yêu cầu chờ kết quả xét xử của Tòa án thì mới đồng ý tháo dỡ; việc vi phạm xây dựng có từ năm 2014, đã bị Ủy ban nhân dân xã H lập biên bản và xử phạt 3.000.000 đồng nhưng sau đó không cưỡng chế và vẫn đề tồn tại đến năm 2018 lại bị lập biên bản và buộc cưỡng chế tiếp là không đúng.

Tại văn bản số 1216/UBND ngày 15/10/2018, Ủy ban nhân dân huyện P1 xác định vợ chồng ông Nguyễn Hùng T đã có hành vi vi phạm xây dựng nhà ở trái phép trên đất quy hoạch giao thông Quốc lộ 25 đoạn qua địa bàn huyện P1, giữ nguyên Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3709/QĐ-CCXP và Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 3190/QĐ-KPHQ vì được ban hành có căn cứ pháp luật và đúng trình tự thủ tục.

Quá trình giải quyết vụ án, Ủy ban nhân dân xã H và vợ chồng ông Lê Văn M không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, thống nhất với nội dung các Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3709/QĐ-CCXP và Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 3190/QĐ-KPHQ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 vì công trình ông T vi phạm ở vị trí khúc cua đường nên che khuất tầm nhìn gây mất an toàn giao thông đường bộ.

***Tại bản án hành chính sơ thẩm số 02/2019/HC-ST ngày 24 – 5 -2019,
Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:***

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính.

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1 về yêu cầu hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 3190/QĐ-KPHQ ngày 14/6/2018 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3709/QĐ-CCXP ngày 06/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 vì không có căn cứ pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 5 năm 2019, người khởi kiện – ông Nguyễn Hùng T và bà Lương Thị T1 kháng cáo bản án sơ thẩm, cho rằng việc xử lý vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 là không đúng, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông, bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Hùng T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Ngôi nhà của ông T xây dựng trên đất thuộc hành lang an toàn giao thông. Việc xây nhà trái phép đã bị xử phạt năm 2014, số tiền phạt 3.000.000đ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 xử lý vi phạm hành chính đối với ông T là đúng pháp luật. Tranh chấp dân sự về chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông T và ông M không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hành chính.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 20/8/2014, Ủy ban nhân dân xã H lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với ông T. Ngày 29/8/2014, Ủy ban nhân dân xã H ban hành Quyết định số 128/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai về hành vi lấn chiếm đất qui hoạch giao thông để xây dựng nhà; xử phạt ông T 3.000.000đ và yêu cầu khôi phục lại hiện trạng ban đầu

[2] Tại biên bản vi phạm hành chính số 264/BB-VPHC ngày 05/6/2018 do Ủy ban nhân dân xã H lập, ông T thừa nhận có hành vi vi phạm xây dựng công trình, nhà ở trái phép trên đất dành cho hành lang an toàn giao thông đường bộ.

[3] Tại văn bản số 391/SGTVT-QLHT ngày 01/4/2019 của Sở Giao thông vận tải Phú Yên xác định đoạn đường Quốc lộ 25 đi qua xã H (lý trình tương

ứng Km15+900 đến Km26+850) là đường cấp IV, phạm vi đất dành cho đường bộ là 20m tính từ chân mái taluy đường đắp trở ra.

[4] Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 3190/QĐ-KPHQ ngày 14/6/2018 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3709/QĐ-CCXP ngày 06/7/2018 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông T và bà T1 về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính trên là có cơ sở. Vì vậy, kháng cáo của người khởi kiện không được chấp nhận. Ông T và bà T1 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[6] Việc xử lý hành chính của Ủy ban nhân dân huyện P1 không phụ thuộc vào kết quả giải quyết vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông T, bà T1 với ông M, bà Y. Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên không tạm đình chỉ giải quyết vụ án hành chính theo yêu cầu của ông T và bà T1 là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1.

Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 02/2019/HC-ST ngày 24-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1 về yêu cầu hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 3190/QĐ-KPHQ ngày 14/6/2018 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3709/QĐ-CCXP ngày 06/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1.

2. Án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1 phải chịu 300.000đ, đã nộp tại biên lai số 0008597 ngày 07/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

3. Án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1 phải chịu 300.000đ, đã nộp tại biên lai số 0013120 ngày 28/6/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Ông Nguyễn Hùng T, bà Lương Thị T1 phải chịu 1.000.000đ (đã nộp đủ).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự